

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày 17 – 9 – 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Bồng và bà Đinh Thị Minh Thúy.

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Bích Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: ông Tạ Hữu Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2021/TLST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST – HS, ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Giàng A L (tên gọi khác: không), sinh ngày 03 tháng 7 năm 1984 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản Tr, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ. Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: Không; Con ông Giàng A C và bà Phàng Thị M; Có vợ là Phàng Thị S, sinh năm 1981 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Giàng A S (tên gọi khác: không), sinh ngày 27 tháng 11 năm 1992 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản Tr, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ. Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: Không; Con ông Giàng A Tr (đã chết) và bà Phàng Thị T; Có vợ là Lờ Thị D, sinh năm 1996 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không. Tiền sự: Tại quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 51/QĐ – UBND, ngày 22/3/2021 của UBND xã K, huyện Phù Yên

đối với Giàng A S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: anh Mùa A Sáy, sinh năm 1987. Dân tộc: Mông. Cư trú tại bản Suối Cáy, xã Suối Bau, huyện Phù Yên. Công tác tại Phòng Văn hóa huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 19 giờ ngày 20/6/2021, Công an xã K, huyện Phù Yên phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – kinh tế công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản Suối O, xã K đã dừng xe mô tô do Giàng A S điều khiển, phía sau trở Giàng A L để kiểm tra hành chính và phát hiện Giàng A L có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi ma túy, thu giữ tại mặt trong thắt lưng của L đang đeo (*L và S khai nhận số ma túy này là heroine, do cả hai cùng nhau góp tiền mua của một người phụ nữ ở MC để cùng sử dụng chung*).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói ni lon màu trắng, bên trong có 02 gói đều được gói bằng ni lon màu trắng có chứa chất bột nghi là ma túy; 01 dây thắt lưng màu nâu bằng nhựa, dài 1,1m, rộng 03 cm, mặt thắt lưng bằng kim loại màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech màu đen, biển kiểm soát 26D1 186.51, đã cũ qua sử dụng.

Ngày 21/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phù Yên đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng ma túy thu giữ của Giàng A L và Giàng A S. Gói thứ nhất có khối lượng 0,186 gam, lấy 0,054 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LS1; Gói thứ hai có khối lượng 0,181 gam, lấy 0,086 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LS3.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La ra quyết định trưng cầu giám định số 88/QĐ-ĐCSKT-MT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La để giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1177, ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký LS1, LS3 đều là ma túy, loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là LS1 = 0,054 gam, LS3 = 0,086 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,367 gam; Loại Heroine*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 08 giờ ngày 20/6/2021 Giàng A L đến nhà Giàng A S để nhờ S chở đến bản M, xã TH, huyện MC làm thủ tục cúng theo phong tục của người

dân tộc Mông, S đã đồng ý và đi đến nhà anh Giàng A G, trú tại cùng bản Tr, xã K để hỏi và mượn được chiếc máy nhãn hiệu Detech, BKS 26D1 186.51 màu đen của anh G, sau khi mượn được xe S chở L đến bản M để L làm cúng cho một gia đình người Mông. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì làm lễ cúng xong, S lại tiếp tục chở L đi về nhà, trên đường đi về L rủ S cùng góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng chung và S đã đồng ý, khi đi đến giữa bản M thì cả hai gặp một người phụ nữ dân tộc Mông đang ngồi bán vải trên đường, cả hai dừng xe và hỏi người phụ nữ dân tộc Mông có ma túy bán không và người phụ nữ đó đã đồng ý bán ma túy, L đưa cho người phụ nữ dân tộc Mông đó 600.000,đ và S đưa 100.000,đ, nhận tiền của hai bị cáo xong người phụ nữ dân tộc Mông đó đưa cho L 01 gói ni lon màu trắng bên trong có đựng 02 gói ni lon màu trắng có chứa heroine và 01 viên hồng phiến, nhận ma túy xong thì cả hai cùng lên xe máy đi về, đi được một đoạn thì cả hai dừng xe lại lấy viên hồng phiến và một ít heroine ra để cùng nhau sử dụng, số ma túy còn lại L cất giấu vào phía trong của mặt dây thắt lưng đang đeo rồi cả hai đi về nhà, khi đi đến bản Suối O, xã K, huyện Phù Yên thì bị tổ công tác công an huyện Phù Yên kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 76/CT-VKS, ngày 26/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Giàng A L và Giàng A S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Giàng A L, Giàng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 38 và điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Giàng A L từ 18 đến 21 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Giàng A S từ 15 đến 18 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư công an huyện Phù Yên đã niêm phong, bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang + 02 túi ni lon đựng vật chứng còn lại, ký hiệu LS2 = 0,132 gam, LS4 = 0,095 gam + 03 mảnh ni lon màu trắng; 01 dây thắt lưng bằng nhựa tổng hợp màu nâu, kích

thước dài 1,1m, rộng 03cm, dây được gắn mặt kim loại màu xám có in hình ngôi sao, đã cũ qua sử dụng thu giữ của Giàng A L.

- Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Giàng A G quản lý, sở hữu, sử dụng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Detech màu đen, biển kiểm soát 26D1 186.51, xe đã cũ qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo do bị cáo thuộc diện hộ nghèo và sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Trong vụ án cả hai bị cáo đều là người dân tộc Mông, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, không biết chữ, khả năng nghe và nói tiếng phổ thông (tiếng Kinh) còn hạn chế. Để đảm bảo quyền lợi cho các bị cáo cũng như để bảo đảm khách quan, vô tư trong quá trình xét xử, Tòa án đã yêu cầu người phiên dịch, nghe và nói tiếng Mông thành thạo để phiên dịch cho các bị cáo là anh Mùa A Sáy (dân tộc Mông), sinh năm 1987; Công tác tại Phòng văn hóa và thông tin huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản Suối Cáy, xã Suối Bau, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, anh Mùa A Sáy đã tham gia phiên tòa và đã cam đoan phiên dịch trung thực, vô tư, khách quan và giữ bí mật điều tra mà mình biết được khi phiên dịch, là phù hợp với quy định theo điều 70, 263, 295 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Ngày 20/6/2021, các bị cáo Giàng A L và Giàng A S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,367 gam heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Suối O, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa

nhận hành vi của mình, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hồ sơ vụ án cũng như kết luận truy tố của cơ quan Viện kiểm sát huyện Phù Yên.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 30 phút ngày 20/6/2021 tại khu vực bản Suối O, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định số 1177, ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La;

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Giàng A L và Giàng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,367 gam heroine, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, các bị cáo là người có đủ nhận thức về hành vi của mình và phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Trong vụ án các bị cáo đồng phạm giản đơn, bị cáo L là người rủ rê, khởi xướng việc phạm tội, bị cáo S là đồng phạm tích cực trong việc phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo L chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo S chưa có tiền án, có 01 tiền sự: Theo quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 51/QĐ – UBND, ngày 22/3/2021 của UBND xã K, huyện Phù Yên đối với Giàng A S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điều 52 Bộ luật Hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy các bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập phụ thuộc vào chăn nuôi trồng trọt, không có tài sản

riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với số ma túy heroine còn lại sau giám định bao gồm mẫu LS2 = 0,132 gam, LS4 = 0,086 gam là chất ma túy bị pháp luật Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ cùng phong bì bóc mở niêm phong, 03 mảnh nilon màu trắng gói chất ma túy trên là vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 dây thắt lưng bằng nhựa tổng hợp màu nâu, có gắn mặt thắt lưng màu xám, kích thước chiều dài 1,1m, chiều rộng 03cm, đã cũ qua sử dụng, xác định là tài sản của bị cáo L, là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech màu đen, biển kiểm soát 26D1 186.51, xe đã cũ qua sử dụng. Xác định là tài sản hợp pháp của ông Giàng A G, sinh năm 1974, trú tại bản Tr, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, ông G đã đồng ý cho bị cáo S mượn xe nhưng ông không biết bị cáo S sử dụng chiếc xe máy của mình vào việc phạm tội, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Ngày 18/8/2021 cơ quan công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe máy trên cho ông G quản lý, sở hữu, sử dụng là phù hợp với quy định của pháp luật do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho các bị cáo tại bản M, xã TH, huyện MC theo lời khai của các bị cáo. Do các bị cáo không biết họ, tên, đặc điểm và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án, cần buộc các bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về số ma túy trên.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo Giàng A L và Giàng A S thuộc diện gia đình chính sách (hộ nghèo) theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 của Ủy ban nhân dân xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Tại phiên tòa, các bị cáo đề nghị được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ vào điều 12 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 38; điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo Giàng A L và Giàng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Giàng A L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 21/6/2021.

- Xử phạt bị cáo Giàng A S 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 21/6/2021.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư công an huyện Phù Yên đã niêm phong, bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 02 túi ni lon đựng vật chứng còn lại, ký hiệu LS2 = 0,132 gam, LS4 = 0,095 gam + 03 mảnh ni lon màu trắng; 01 (Một) dây thắt lưng bằng nhựa tổng hợp màu nâu, kích thước dài 1,1m, rộng 03cm, dây được gắn mặt kim loại màu xám có in hình ngôi sao, đã cũ qua sử dụng thu giữ của Giàng A L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 81/BB – GNVC, ngày 30/8/2021 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng A L và Giàng A S.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/9/2021).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- UBND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (3);
- Chi cục THADS Phù Yên;
- THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT;

Lê Lương Anh